

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức : **Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn**
2. Mã chứng khoán : **SRT**
3. Trụ sở chính : Số 136 Hàm Nghi, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
4. Điện thoại : (08) 3829 0198 Fax: (08) 3822 5722
5. Người thực hiện công bố thông tin : **Đào Anh Tuấn**
6. Địa chỉ thường trú : Số 198 Xóm Đất, Phường 10, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh
7. Điện thoại : 0903 776 046
8. Loại thông tin công bố:  
 24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ
9. Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
10. Địa chỉ Website đăng tải thông tin: [www.saigonrailway.com.vn](http://www.saigonrailway.com.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố./.

**Tài liệu đính kèm:**

- Biên bản và Nghị quyết họp ĐHCĐ thường niên năm 2017;

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Đào Anh Tuấn**

## BIÊN BẢN

### Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn

Thời gian bắt đầu: Hồi 08g15, Thứ Sáu, ngày 28 tháng 4 năm 2017.

Địa điểm: Trụ sở Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn (sau đây viết tắt là Công ty), số 136 Hàm Nghi, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn tiến hành phiên họp thường niên lần thứ nhất, năm 2017.

#### A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

##### 1. Thành phần tham dự

Hồi 8g20, sau khi ổn định tổ chức và làm lễ chào cờ, ông Nguyễn Nghiệp, thay mặt Ban tổ chức phát biểu khai mạc và giới thiệu thành phần tham dự, gồm:

- Cổ đông của Công ty;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty;
- Khách mời:
  - + Ông Trần Thiện Cảnh, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN,
  - + Bà Nguyễn Thị Kim Hoa, đại diện Ban KSNB Tổng công ty ĐSVN;
  - + Ông Phan Thanh Hoàn, đại diện Công đoàn ĐSVN;
  - + Ông Nguyễn Duy Thắng, đại diện Công đoàn ĐSVN.
  - + Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Công ty,
  - + Giám đốc và Chủ tịch Công đoàn các chi nhánh trực thuộc Công ty,

##### 2. Tính hợp pháp, hợp lệ của cuộc họp

Hồi 8g30, Ông Nguyễn Bình Minh – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Công ty không có cổ đông sáng lập do chuyển đổi theo Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: **50.310.000** cổ phần
- Cổ đông được mời tham dự họp gồm toàn bộ cổ đông phổ thông của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn: 1779 cổ đông theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán (*danh sách phân bổ quyền thực hiện bỏ phiếu*) số 342/2017-SRT/VSD-ĐK do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 28/3/2017.



- Tổng số cổ đông tham dự họp tính đến 08 giờ 30 ngày 28/4/2017: 43 người, sở hữu và đại diện cho tổng số 48.633.865 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 96,66 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

*(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và Danh sách dự họp kèm theo)*

Theo quy định của Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

## **B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP**

### **I. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình họp; giới thiệu Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu,**

1. Ông Nguyễn Nghiệp thay mặt Ban tổ chức trình bày Quy chế làm việc (bao gồm hướng dẫn nguyên tắc và thể lệ biểu quyết) và xin ý kiến biểu quyết.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành.*

2. Ông Nguyễn Nghiệp thay mặt Ban tổ chức trình bày Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và xin ý kiến biểu quyết.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Chương trình họp với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành.*

3. Ông Nguyễn Nghiệp giới thiệu Chủ tọa cuộc họp là ông Phạm Văn Sơn và các thành viên tham gia Chủ tọa đoàn gồm:

- Ông Phạm Văn Sơn - Chủ tịch HĐQT;
- Ông Đào Anh Tuấn - Tổng giám đốc;
- Ông Nguyễn Trung Tiến - Chủ tịch Công đoàn Công ty.

4. Ông Phạm Văn Sơn, đại diện Chủ tọa đoàn chỉ định Ban thư ký, gồm:

- |                       |                  |            |
|-----------------------|------------------|------------|
| - Ông Bùi Văn Thủy    | Phó TP TC-HC     | Trưởng ban |
| - Ông Huỳnh Vũ Hiệp   | Phó TP AT-BVANQP | Ủy viên    |
| - Ông Nguyễn Công Lập | CV Phòng CNTT-TK | Ủy viên    |

5. Ông Phạm Văn Sơn giới thiệu nhân sự đề bầu Ban kiểm phiếu và Giám sát kiểm phiếu:

• **Ban Kiểm phiếu, gồm:**

- |                          |                            |              |
|--------------------------|----------------------------|--------------|
| - Ông Đoàn Văn Lập Dân   | Giám đốc CN VTĐS Sóng Thần | - Trưởng ban |
| - Ông Đặng Thông Thái    | CV P. KD&CSKH              | Ủy viên      |
| - Ông Nguyễn Anh Tuấn    | CV P. KD&CSKH              | Ủy viên      |
| - Ông Nguyễn Linh Phương | CV P. TCKT                 | Ủy viên      |
| - Ông Vũ Công Bách       | CV P. AT-BVANQP            | Ủy viên      |
| - Ông Nguyễn Anh Tú      | CV P. ĐM-TX                | Ủy viên      |

• **Ban giám sát kiểm phiếu, gồm:**

- Đại diện cổ đông Tổng công ty ĐSVN;

- Ông Nguyễn Văn Ân, cổ đông.
- Ông Phạm Trung Thủy, Phó TP. TC-HC Công ty;

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu (tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý) và Ban Giám sát kiểm phiếu (tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý).*

## **II. Nội dung chính của cuộc họp**

### **1. Trình bày các báo cáo**

a) Ông Đào Anh Tuấn, Tổng giám đốc trình bày Báo cáo của Ban điều hành về tình hình hoạt động năm 2016 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2017.

*(Báo cáo kèm theo).*

b) Ông Phạm Văn Sơn, Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT.

*(Báo cáo kèm theo).*

c) Ông Kiều Văn Chung, Trưởng Ban KS trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát.

*(Báo cáo kèm theo)*

### **2. Trình bày các nội dung xin ý kiến biểu quyết**

Ông Phạm Văn Sơn, Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình v/v xin ý kiến biểu quyết các nội dung sau đây *(Tờ trình kèm theo)*:

- a) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
- c) Báo cáo tài chính năm 2016 kiểm toán;
- d) Báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình thực hiện đầu tư năm 2016; Kế hoạch năm 2017;
- e) Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017;
- f) Việc kế thừa quyền và nghĩa vụ từ Công ty TNHH một thành viên Vận tải đường sắt Sài Gòn;
- g) Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và Kế hoạch năm 2017;
- h) Lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét, kiểm toán các BCTC năm 2017;
- i) Miễn nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên BKS;
- j) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Ông Phạm Văn Sơn, Chủ tịch HĐQT đề nghị các cổ đông xem tài liệu đã được cung cấp; đồng thời thông báo và giải thích một số nội dung, số liệu thay đổi so với Tờ trình đã gửi trước cho các cổ đông.

### **3. Thảo luận**

Chủ tọa điều hành Đại hội đồng cổ đông thảo luận các vấn đề. Các câu hỏi của cổ đông (04 câu hỏi) và trả lời của Chủ tọa đoàn như sau:

a) Câu hỏi 1: Doanh thu và lợi nhuận Q1/2017 so với Quý 1/2016 như thế nào? Kế hoạch lợi nhuận năm 2017 là 10 tỷ có khiêm tốn quá không?

*Trả lời:*

Doanh thu và lợi nhuận Q1/2017 đều thấp hơn so với Quý 1/2016 (*thuyết minh kết quả kinh doanh quý 1/2017 so với quý 1/2016 tại Văn bản số 599/VTSG-TCKT ngày 28/4/2017 tại website Công ty: <http://saigonrailway.com.vn>*). Kế hoạch lợi nhuận năm 2017 là 10 tỷ là đã xem xét, cân nhắc rất kỹ do năm 2017 chi phí tăng rất nhiều (*Báo cáo của HĐQT đã nêu rõ*).

b) Câu hỏi 2:

Mặt bằng trụ sở Công ty thuộc quyền sở hữu của Công ty hay đi thuê? Công ty có kế hoạch khai thác mặt bằng trên như thế nào?

*Trả lời:*

Mặt bằng trụ sở Công ty hiện nay (136 Hàm Nghi, Quận 1, TP. HCM) thuộc quyền sở hữu của Tổng Công ty ĐSVN. Tổng Công ty ĐSVN tạm thời cho Công ty trú đóng trong khi Công ty chưa xây dựng được trụ sở riêng.

Theo quyết định phê duyệt Phương án cổ phần hóa của Bộ Giao thông vận tải, Công ty được Tổng công ty ĐSVN giao khu đất có diện tích 3.000m<sup>2</sup> tại địa chỉ 540/21 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, TP. HCM để làm trụ sở văn phòng. Ngày 25/01/2017, Ủy ban nhân dân TP. HCM đã có Quyết định số 392/QĐ-UBND chấp thuận cho Công ty thuê đất, trả tiền sử dụng hàng năm với thời hạn 50 năm kể từ ngày 01/2/2016.

Khu đất 3.000m<sup>2</sup> nói trên cũng như một số khu đất khác được giao theo Phương án cổ phần hóa đang được Công ty thực hiện nghĩa vụ tài chính và các thủ tục pháp lý liên quan để quản lý và lập kế hoạch khai thác có hiệu quả nhất.

c) Câu hỏi 3:

Kế hoạch đầu tư toa xe theo Tờ trình do nguồn vốn nào tài trợ?

*Trả lời:*

Hiện nay phương tiện vận tải (toa xe) của Công ty phần nhiều cũ kỹ, lạc hậu, rất thiếu những chủng loại phù hợp với nhu cầu khách hàng và có khả năng khai thác hiệu quả (cả toa xe hàng và toa xe khách). Vì vậy Công ty đã lập kế hoạch đầu tư (mua mới, đóng mới, nâng cấp, cải tạo,...), trong đó có dự án đầu tư 150 toa xe mặt bằng chở container (Mc) và 30 toa xe khách chất lượng cao. Về nguồn vốn, Công ty đang xây dựng các phương án: tăng vốn điều lệ, vay vốn ngân hàng hoặc xã hội hóa,... phù hợp theo từng dự án.

d) Câu hỏi 4:

Giá vé do Công ty tự quyết định hay do Nhà nước quy định?

*Trả lời:*

Hiện nay, theo quy định của Luật Giá, trong danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá thì không có cước vận tải đường sắt. Giá vé, giá cước do các doanh nghiệp vận tải đường sắt tự quyết định. Tuy nhiên, cước vận chuyển hành khách bằng đường sắt loại ghế ngồi cứng, ghế ngồi mềm thuộc diện phải kê khai giá (*Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá*).

#### **4. Biểu quyết thông qua các nội dung đã trình**

- Ông Đoàn Văn Lập Dân, Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn ghi phiếu biểu quyết;

- Ông Nguyễn Bình Minh, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tình hình cổ đông đến thời điểm biểu quyết như sau:

Tổng số cổ đông tham dự họp tính đến 10 giờ 30 ngày 28/4/2017: 52 người, sở hữu và đại diện cho tổng số 49.063.045 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 97,52 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Cổ đông cho ý kiến vào Phiếu biểu quyết và Ban kiểm phiếu thu phiếu.

#### **5. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát**

5.1. Ông Đoàn Văn Lập Dân, Trưởng ban kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát (*Quy chế kèm theo*).

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS với tỷ lệ đồng ý chiếm 100% và không có ý kiến nào khác.*

5.2. Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát.

- Cổ đông Tổng công ty ĐSVN (78,44% tổng số cổ phần) thông qua 3 người đại diện đề cử ứng viên là bà Bùi Thị Hải Yến.

- Cổ đông Vũ Đức Tâm (13,09% tổng số cổ phần) tự ứng cử.

5.3. Ông Phạm Văn Sơn, Chủ tọa công bố danh sách đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát để Đại đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát với tỷ lệ biểu quyết 100 % đồng ý, cụ thể danh sách đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát gồm hai (02) người sau đây:*

+ Bà Bùi Thị Hải Yến;

+ Ông Vũ Đức Tâm.

5.4. Cổ đông tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên BKS.

#### **6. Nghi giải lao**

Cuộc họp nghỉ giải lao chờ Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả (Từ 11g00 đến 11g38).

#### **7. Kết quả biểu quyết các nội dung và bầu thành viên Ban kiểm soát**

Hồi 11 giờ 38 phút, ông Đoàn Văn Lập Dân, Trưởng ban kiểm phiếu, công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát. Kết quả biểu quyết và bầu cử như sau:

7.1. Các nội dung sau đây được Đại đồng cổ đông thông qua:

a) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;

c) Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán;

d) Báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình thực hiện đầu tư năm 2016; Kế hoạch năm 2017;

- e) Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017;
- f) Việc kế thừa quyền và nghĩa vụ từ Công ty TNHH MTV Vận tải đường sắt Sài Gòn.
- g) Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và Kế hoạch năm 2017;
- h) Lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét, kiểm toán các BCTC năm 2017;
- i) Miễn nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên BKS;
- j) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

*(Biên bản kiểm phiếu biểu quyết kèm theo)*

7.2. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát như sau:

Bà Bùi Thị Hải Yến trúng cử thành viên Ban kiểm soát với tổng số phiếu bầu là 42.152.552 phiếu, đạt 86,01% trên tổng số phiếu bầu.

*(Biên bản kiểm phiếu bầu cử kèm theo)*

Bà Bùi Thị Hải Yến, thành viên mới của Ban kiểm soát ra mắt Đại hội đồng cổ đông. Ông Phạm Văn Sơn, Chủ tịch HĐQT tặng hoa chúc mừng.

### III. Thông qua Biên bản và Nghị quyết phiên họp

- Ông Bùi Văn Thủy, thay mặt Ban thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

*Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với tỷ lệ biểu quyết 100 % đồng ý.*

### IV. Bế mạc

Ông Phạm Văn Sơn thay mặt Chủ tọa đoàn phát biểu bế mạc.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc hồi 12h00 cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau./.

TM. BAN THƯ KÝ



*Bùi Văn Thủy*



**Phạm Văn Sơn**

Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017**  
**Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 21/01/2016;

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn tổ chức họp thường niên năm 2017 vào ngày 28 tháng 4 năm 2017 tại Trụ sở Công ty, số 136 Hàm Nghi, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; với sự tham dự của 52 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 49.063.045 cổ phần biểu quyết, chiếm 97,52 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn;

Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và thống nhất,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.

*(Báo cáo kèm theo)*

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

*(Báo cáo kèm theo)*

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty PricewaterhouseCoopers Việt Nam

*(Báo cáo tài chính kèm theo).*

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình thực hiện đầu tư năm 2016, Kế hoạch năm 2017 *(Báo cáo kèm theo)*, với các nội dung chính sau:

**1. Kết quả kinh doanh và tình hình thực hiện đầu tư năm 2016**

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2016 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2016 (đồng)
I	Tổng doanh thu	1.503.671.801.890
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.486.558.607.042
2	Doanh thu tài chính	1.832.945.586



3	Thu nhập khác	15.280.249.262
<b>II</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>1.502.074.049.311</b>
1	Chi phí bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.500.341.979.762
2	Chi phí tài chính	383.180.445
3	Chi phí khác	1.348.889.104
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.597.752.579</b>

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

+ Doanh thu: Tăng 10% so với doanh thu thực hiện năm 2016

+ Lợi nhuận sau thuế: **8,040** tỷ đồng

## 3. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2017

Số TT	Hạng mục đầu tư	Vốn khấu hao TSCĐ	Vốn vay cho các dự án đầu tư	Tổng Cộng
1	2	3	4	5 = 3+4
<b>I</b>	<b>Nguồn sử dụng năm 2017</b>	<b>100.959,72</b>	<b>220.000,00</b>	<b>320.959,72</b>
<b>1</b>	<b>Nguồn khấu hao TSCĐ</b>	<b>100.959,72</b>	<b>0,00</b>	<b>100.959,72</b>
1.1	Kế hoạch trích KH TSCĐ năm 2017	89.738,38		89.738,38
1.2	Số chuyển tiếp còn lại từ 2016 sang 2017	717,22		717,22
1.3	Số dư thu hồi các dự án đã thực hiện 2016	504,11		504,11
1.4	Số dư thu hồi bố trí vốn thanh toán mua lại thiết bị vệ sinh trên toa xe khách của Công ty VTSG đã bố trí vốn năm 2016	10.000,00		10.000,00
<b>2</b>	<b>Dự kiến vay NH cho dự án năm 2017</b>		<b>220.000,00</b>	<b>220.000,00</b>
<b>II</b>	<b>Kế hoạch sử dụng năm 2017</b>	<b>99.710,00</b>	<b>220.000,00</b>	<b>319.710,00</b>
2.1	Trả nợ các dự án vốn vay 2017	10.000,00	0,00	10.000,00
2.1.1	Trả nợ gốc cho các dự án do TCT ĐSVN vay	0,00	0,00	0,00
2.1.2	Trả nợ gốc các dự án do Công ty VTSG vay	10.000,00	0,00	10.000,00
2.2	Các dự án năm 2016 chuyển tiếp & bổ sung vốn 2017	50.900,00	0,00	50.900,00
2.3	Các dự án đầu tư mới năm 2017	38.810,00	220.000,00	258.810,00
2.3.1	Máy móc thiết bị	6.680,00	0,00	6.680,00
2.3.2	Dự án đầu tư về toa xe	29.500,00	220.000,00	249.500,00
2.3.3	Phương tiện vận tải khác	0,00	0,00	0,00
2.3.4	Công trình kiến trúc	2.630,00	0,00	2.630,00
<b>III</b>	<b>Còn lại dự phòng (I) -(II)</b>	<b>1.249,72</b>	<b>0,00</b>	<b>1.249,72</b>

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xây dựng chi tiết danh mục đầu tư, tổng mức đầu tư, nguồn vốn thực hiện (vốn tự có, vốn vay) và tính toán sơ bộ hiệu quả đầu tư.

**Điều 5.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017, cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016

STT	Nội dung	Tỉ lệ	Giá trị (đồng)
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2016		1.224.958.185
II	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016	100,00%	1.224.958.185
1	Quỹ đầu tư phát triển	15,09%	184.888.185
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	15,09%	184.800.000
3	Quỹ khen thưởng Người quản lý	0,00%	0
4	Chia cổ tức	69,82%	855.270.000
III	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (I-II)	0,00%	0

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017

STT	Nội dung	Tỉ lệ	Giá trị (đồng)
	Lợi nhuận trước thuế năm 2017		10.050.000.000
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2016		8.040.000.000
II	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016	656,35%	8.040.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển	15,00%	1.206.000.000
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	14,92%	1.199.280.000
	Quỹ khen thưởng Người quản lý	0,00%	0
III	Chia cổ tức	70,08%	5.634.720.000
IV	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0,00%	0

**Điều 6.** Thông qua việc kế thừa quyền lợi và nghĩa vụ từ Công ty TNHH một thành viên Vận tải đường sắt Sài Gòn, cụ thể như sau:

1. Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn kế thừa toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ từ Công ty TNHH một thành viên Vận tải đường sắt Sài Gòn (bao gồm nghĩa vụ về tài chính, tài sản, tiền vốn, lao động, kết quả kinh doanh,...) sau khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt quyết toán cổ phần hóa và bàn giao doanh nghiệp.

2. Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn nhận bàn giao tài sản hoàn thành sau đầu tư và thanh toán chi phí mua các thiết bị xử lý chất thải sinh hoạt đã lắp trên các toa xe khách cho Tổng công ty ĐSVN sau khi có ý kiến hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 7.** Thông qua quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 và Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017, cụ thể như sau:

1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2016 của HĐQT và BKS:

TT	Chức danh	Số người	Số tháng	Mức lương, thù lao năm 2016	Quỹ tiền lương, thù lao năm 2016
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>5</i>	<i>6 = 5 x 2 x 3</i>
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				<b>923.241.000</b>
1	Chủ tịch HĐQT	1	11	19.251.000	211.761.000
2	Thành viên HĐQT	4	11	16.170.000	711.480.000
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>				<b>213.070.000</b>
1	Trưởng ban KS	1	11	16.170.000	177.870.000
2	Kiểm soát viên (*)	2	11	1.600.000	35.200.000
	<b>Tổng cộng (I+II)</b>				<b>1.136.311.000</b>

(\*): Kiểm soát viên không chuyên trách

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2017 của HĐQT và BKS

TT	Chức danh	Số người	Số tháng	Mức lương, thù lao kế hoạch năm 2017	Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2017
	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6 = 5 x 4 x 3</i>
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				<b>1.428.000.000</b>
	Chủ tịch HĐQT	1	12	27.000.000	324.000.000
	Thành viên HĐQT	4	12	23.000.000	1.104.000.000
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>				<b>324.000.000</b>
	Trưởng ban KS	1	12	23.000.000	276.000.000
	Kiểm soát viên (*)	2	12	2.000.000	48.000.000
<b>III</b>	<b>Tổng cộng (I+II)</b>	<b>8</b>			<b>1.752.000.000</b>

(\*): Kiểm soát viên không chuyên trách

3. Chi trả tiền lương, thù lao

Hội đồng quản trị có trách nhiệm:

- Xây dựng quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng để thực hiện trả lương, thù lao, trả thưởng cho các thành viên HĐQT, BKS và những người quản lý khác;
- Quyết định mức lương, thù lao cụ thể hàng tháng nhưng tối đa không vượt tổng mức tiền lương, thù lao trên.
- Xác định mức lương, thù lao của những người quản lý khác của Công ty trên cơ sở mức lương, thù lao của HĐQT và BKS, bảo đảm cân đối hợp lý và phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 8.** Thông qua danh sách tổ chức kiểm toán độc lập sau đây (03 đơn vị) và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách này để kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty:

1. Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt;
2. Công ty TNHH PriceWaterhouseCoopers Việt Nam (PwC);
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

**Điều 9.** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát và kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm bà Nguyễn Thanh Tuyền, thành viên Ban kiểm soát.
2. Bổ sung bà Bùi Thị Hải Yến làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020.

**Điều 10.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

1. Nội dung sửa đổi: Phụ lục kèm theo Nghị quyết.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi và ban hành Điều lệ Công ty theo các nội dung đề xuất đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 11.** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tổ chức triển khai và giám sát thực hiện các nội dung đã thông qua; báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong phiên họp kế tiếp.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn thông qua toàn văn./.

**TM. BAN THƯ KÝ**



**Bùi Văn Thủy**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA CH**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
  
**Phạm Văn Sơn**

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn, tôi xin báo cáo Quý cổ đông kết quả hoạt động của HĐQT năm 2016 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2017 như sau:

**Phần thứ nhất**  
**Kết quả hoạt động và công tác quản trị năm 2016**

**I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2016:**

Năm 2016 là năm đầu tiên Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với cơ sở hạ tầng đường sắt cũ kỹ, lạc hậu trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng khốc liệt của các phương tiện vận tải khác; và đặc biệt, các sự kiện bất khả kháng xảy ra trong năm 2016 ảnh hưởng nghiêm trọng đến SXKD của Công ty: sự cố sập cầu Ghềnh; sự cố ô nhiễm môi trường biển và bão lũ, ngập lụt kéo dài đến cuối năm tại khu vực miền Trung. Trong khi đó, sự hạn chế về năng lực nội tại lâu nay (vốn, cơ sở vật chất, phương tiện, nhân lực) chưa thể giải quyết, khắc phục ngay trong ngắn hạn.

Trước những khó khăn, thách thức trên, HĐQT đã có những chủ trương, định hướng ứng phó kịp thời và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện một loạt các giải pháp tăng doanh thu, tạo việc làm và đảm bảo thu nhập người lao động, bảo toàn phát triển vốn và kinh doanh có lãi. Tuy nhiên, trong tổ chức thực hiện, Ban điều hành và các đơn vị còn chưa chủ động, quyết liệt; nhiều khó khăn, vướng mắc, bất hợp lý chậm được giải quyết nên kết quả đạt được chưa cao. Sản lượng và doanh thu vận tải đều giảm so với năm 2015.

Trước tình trạng doanh thu sụt giảm mạnh, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp kiểm soát chặt chẽ và tiết giảm chi phí, cố gắng nỗ lực tối đa để cân bằng được thu chi và có lợi nhuận (trước thuế) là 1,597,8 tỷ. Với việc giảm thu so với năm 2015 ước tính là 388 tỷ, Công ty phải giảm chi 389,142 tỷ đồng. Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng đã chỉ đạo các đơn vị phát huy nội lực tự sản xuất, lắp ráp các trang thiết bị, góp phần giảm chi phí: máy ĐHKK, máy đun nước nóng trên tàu,....đặc biệt, mạnh dạn tổ chức đầu tư mới 30 toa xe khách hiện đại đưa vào khai thác có hiệu quả, được Bộ GTVT và dư luận đánh giá cao.

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo phát triển và kiểm soát các loại hình kinh doanh khác ngoài vận tải để bù đắp hụt thu vận tải.

## **Đánh giá chung kết quả hoạt động SXKD năm 2016**

Tuy không hài lòng với kết quả kinh doanh năm 2016 của Công ty, nhưng trong bối cảnh kinh doanh cực kỳ khó khăn như chúng ta đã biết, Công ty và các chi nhánh trực thuộc đã rất nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh và triển khai những giải pháp đề ra, kiên trì khắc phục khó khăn, đời sống CBCNV ổn định, đảm bảo an toàn vốn cho các cổ đông và bước đầu tạo ra diện mạo mới được dư luận xã hội ghi nhận và khen ngợi. Những kết quả này khẳng định tính đúng đắn, kịp thời của các giải pháp đã được HĐQT đề ra, đồng thời thể hiện cố gắng, quyết tâm cao của toàn thể CBCNV trong Công ty vững tin đưa Công ty vượt qua khó khăn và vững bước tiến lên.

### **II. Hoạt động của HĐQT năm 2016**

#### **1. Hoạt động của HĐQT**

Hội đồng quản trị thực hiện chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty. HĐQT luôn bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và tình hình thực tế để xác định hướng đi, đề ra những chủ trương thực hiện trong các tháng/quý của năm, tăng cường công tác quản lý và giám sát hoạt động để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, sắp xếp bộ máy tổ chức và chăm lo đời sống người lao động nhằm tạo cơ sở ổn định và phát triển.

Hội đồng quản trị thực hiện phân công nhiệm vụ đối với các thành viên; các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và của HĐQT.

Hội đồng quản trị đang duy trì chế độ họp định kỳ hàng tháng. Tại các cuộc họp, HĐQT rà soát, kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty đến thời điểm hiện tại và giao nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo. Trong năm 2016, HĐQT tổ chức 11 buổi họp định kỳ hàng tháng.

Ngoài các kỳ họp của HĐQT, để giải quyết các công việc cần có ý kiến của HĐQT liên quan đến hoạt động SXKD và quản lý, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên bằng văn bản. Các hồ sơ lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tổng số hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản trong năm 2016 là: **51 hồ sơ**.

Hội đồng quản trị tuân thủ và phối hợp tốt với Ban kiểm soát thực hiện quản lý Công ty đúng quyền hạn, nhiệm vụ, đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. HĐQT cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về quản lý, điều hành hoạt động của Công ty cho Ban kiểm soát; đồng thời, xem xét để giải quyết, xử lý kịp thời đối với các kiến nghị và đề xuất của Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ ứng phó sự cố sập cầu Ghềnh, tổ chức chuyên tải hành khách, hàng hóa thuận tiện, hợp lý và hiệu quả; chỉ đạo quyết liệt, kịp thời Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ SXKD, trong việc thực thi các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện lập các báo cáo định kỳ, bất thường và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Các vấn đề do Tổng giám đốc trình đều được HĐQT xem xét, trao đổi thống nhất và phê duyệt/ban hành hoặc cho ý kiến bằng quyết định, nghị quyết hoặc hình thức khác phù hợp.

HĐQT thực hiện công tác nhân sự của Công ty và các chi nhánh theo phân cấp quản lý; chỉ đạo xây dựng, sửa đổi các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với hình thức công ty cổ phần và quy định của pháp luật; ban hành các quy chế quản lý nội bộ, các nghị quyết, quyết định của HĐQT dựa trên sự nhất trí, thống nhất và đồng lòng của các thành viên HĐQT, trên cơ sở lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

## **2. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT**

HĐQT không có các tiểu ban giúp việc trực thuộc. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo Quy định phân công nhiệm vụ ban hành kèm theo Quyết định số 71/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2016 của HĐQT.

Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 Thư ký Công ty để hỗ trợ HĐQT và Chủ tịch HĐQT thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền. Thư ký Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **III. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT năm 2016 và các quyết định, nghị quyết của HĐQT**

Trong năm 2016, HĐQT đã ban hành 12 Nghị quyết và 55 Quyết định. Các nghị quyết của HĐQT được ban hành tuân thủ theo thẩm quyền của HĐQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Các Nghị quyết của HĐQT được đăng tải trên website của Công ty và trong các Báo cáo quản trị 6 tháng và cả năm 2016 mà Công ty đã công bố thông tin.

*(Bảng thống kê chi tiết kèm theo)*

## **IV. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý**

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, theo dõi công tác quản lý, điều hành của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý; kịp thời điều chỉnh để đảm bảo cho các hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đúng chủ trương, định hướng của Nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT. Trong năm 2016, HĐQT đã giám sát, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các công việc sau:

- Đối với hoạt động kinh doanh: Thường xuyên giám sát các chi phí sản xuất, giá vé, giá cước cũng như nắm bắt kịp thời các diễn biến trong SXKD để kịp thời có các quyết định điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn trong sản xuất và kinh doanh để đảm bảo theo mục tiêu kế hoạch đã xây dựng.

- Đối với lĩnh vực đầu tư: Thực hiện cơ chế phân cấp, giám sát theo Quy chế quản lý kế hoạch và đầu tư của Công ty, HĐQT yêu cầu Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty chỉ thực hiện đầu tư các phần việc theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và thẩm quyền của HĐQT đã phê duyệt thông qua.

- Các thành viên HĐQT tham dự họp giao ban hàng tháng, giữa tháng cùng Ban điều hành để giám sát, đồng thời tham gia chỉ đạo, định hướng hoạt động của Công ty trong thời gian tới.

Nhìn chung, trong năm 2016, Tổng giám đốc đã thực hiện trách nhiệm báo cáo, giải trình và công bố thông tin về tình hình hoạt động SXKD đầy đủ, minh bạch, đúng quy định; tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, các nội quy Công ty trong điều hành SXKD. Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT; nỗ lực trong việc điều hành hoạt động kinh doanh, ứng phó với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của ngành đường sắt. Tuy nhiên, do còn yếu và thiếu kiến thức thị trường, kinh doanh cũng như quản trị nên Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác còn chưa chủ động, quyết liệt; nhiều khó khăn, vướng mắc, bất hợp lý chậm được giải quyết vì vậy kết quả đạt được chưa cao.

## **Phần thứ hai**

### **Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2017**

#### **I. Nhiệm vụ, kế hoạch SXKD trong năm 2017:**

Theo nhận định của Hội đồng quản trị, năm 2017 sẽ tiếp tục khó khăn, không có nhiều thuận lợi cho SXKD của ngành vận tải đường sắt nói chung cũng như của Công ty nói riêng. Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt của các phương tiện vận tải khác (hàng không giá rẻ, đường bộ và tuyến vận tải ven biển Bắc-Nam) trong khi năng lực nội tại chưa có những chuyển biến khả quan, do vậy khả năng tăng trưởng doanh thu không cao.

Về chi phí, dự báo giá xăng dầu sẽ tăng và có nhiều chi phí phát sinh trong năm 2017: mức trích khấu hao các toa xe khách nâng cấp, cải tạo và đầu tư mới năm 2016; trả lãi vay đầu tư đầu tư mới toa xe khách năm 2017; tăng mức đóng bảo hiểm và chi chế độ ăn giữa ca cho người lao động theo quy định của pháp luật; chi phí nâng cấp, cải tạo, sửa chữa phương tiện năm 2016 chuyển qua,...

Trước tình hình trên, Hội đồng quản trị đã thống nhất định hướng các chỉ tiêu SXKD chủ yếu như sau:

- + Tổng doanh thu: Tăng 10% so với thực hiện năm 2016
- + Lợi nhuận sau thuế: **8,040 tỷ đồng.**

#### **II. Các giải pháp thực hiện**

Để có thể thực hiện các chỉ tiêu trên, Hội đồng quản trị đề ra một số giải pháp thực hiện như sau:

##### **1. Về chính sách kinh doanh**

a) Phát triển, mở rộng kinh doanh vận tải hành khách gắn liền với du lịch. Chủ động phối hợp, liên kết với các hiệp hội, doanh nghiệp du lịch tổ chức các tour du lịch đường sắt. Nghiên cứu sản phẩm mới để khai thác tốt khách du lịch.

b) Mở rộng và hoàn thiện hệ thống bán hàng, trong đó ưu tiên mạng lưới đại lý để tạo thuận lợi cho hành khách mua vé dễ dàng. Sớm hoàn thiện các chức năng của hệ thống bán vé điện tử để thực hiện dễ dàng các chính sách về giá và chăm sóc khách hàng. Tăng cường công tác bán buôn.



c) Nâng cao chất lượng phục vụ, chăm sóc khách hàng, lấy chất lượng phục vụ làm yếu tố cơ bản để cạnh tranh với các phương tiện khác. Thường xuyên có các chính sách linh hoạt nhằm thu hút, khuyến khích khách hàng sử dụng dịch vụ vận chuyển đường sắt.

d) Phát triển, mở rộng hình thức vận chuyển “door to door” trong cả vận tải hành khách, hàng lý và hàng hóa trên cơ sở liên kết các Chi nhánh và ưu tiên tận dụng nhân lực, hạ tầng của xã hội. Phối hợp với các doanh nghiệp khác (xếp dỡ, vận chuyển đường bộ,...) cùng giảm giá để xây dựng giá vận chuyển trọn gói phù hợp để cạnh tranh và giảm tỷ lệ điều rỗng toa xe hàng.

e) Khai thác hết tiềm năng, lợi thế; tận dụng tối đa năng lực và cơ sở vật chất hiện có để đẩy mạnh phát triển kinh doanh tất cả các ngành nghề pháp luật không cấm, đảm bảo vừa hỗ trợ cho vận tải, vừa tạo việc làm, gia tăng lợi nhuận và thu nhập cho người lao động.

f) Tận dụng các nguồn lực xã hội để nâng cao chất lượng phục vụ và tăng thêm tiện ích cho khách hàng, đồng thời tăng thu nhập cho người lao động.

## 2. Về nâng cao chất lượng phương tiện vận tải:

Đầu tư (mua mới hoặc đóng mới) toa xe khách và cải tạo các toa xe hiện có hợp lý để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, trong đó đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư mới 45 toa xe khách và 150 toa xe Mc.

3. Về việc phối hợp với Công ty VTĐS Hà Nội: Phối hợp chặt chẽ với Công ty VTĐS Hà Nội để tận dụng, khai thác, sử dụng các lợi thế, nguồn lực sẵn có, chống lãng phí và phát sinh chi phí hoạt động.

4. Về quản lý chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh: Rà soát và tổ chức chạy tàu hợp lý; kiểm soát chặt chẽ chi phí, đẩy mạnh tự sản xuất phụ tùng, thiết bị,... để giảm giá thành. Từ đó có cơ sở giảm giá vé, giá cước để tăng khả năng cạnh tranh. Cùng với đó, xây dựng giá vé bám sát thị trường từng ngày, từng thời kỳ, từng tuyến, cho từng đối tượng khách hàng...

5. Về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực: Đào tạo và đào tạo lại đội ngũ nhân viên kinh doanh, bán hàng và trực tiếp phục vụ khách hàng để đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong môi trường cạnh tranh cao. Quan tâm, chăm lo đời sống người lao động; tạo môi trường làm việc thân thiện, công bằng; trả công xứng đáng cho những người có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế; tạo điều kiện, cơ hội, động viên khuyến khích mọi người nỗ lực, sáng tạo, nâng cao năng suất lao động và có trách nhiệm trong công việc.

## III. Một số phương hướng, nhiệm vụ khác

1. Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, xây dựng cụ thể hóa chương trình hành động của HĐQT; gắn vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong các lĩnh vực được phân công.

2. Chỉ đạo Ban điều hành bám sát các mục tiêu kế hoạch từng ngày, tuần, tháng, từng quý; tập trung kiểm soát hoạt động SXKD tại các chi nhánh, đảm bảo hiệu quả hoạt động nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về chuyên môn nghiệp vụ, như tài chính, tiền lương, vật tư, nhiên liệu, công cụ, thiết bị... để hạn chế tổn thất chi phí. Kịp thời tháo gỡ những vướng mắc mà đơn vị gặp phải.

4. Tiếp tục thực hiện việc cơ cấu sắp xếp lại nguồn nhân lực đảm bảo tính gọn nhẹ, phát huy tối đa năng lực, trí tuệ, trách nhiệm của người lao động.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ lãnh đạo Công ty và các chi nhánh; từng bước xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng.

6. Nâng cao công tác quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất; nâng cao vai trò quản trị và kiểm soát rủi ro trong hoạt động kinh doanh.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và có ý kiến xây dựng.

Thay mặt HĐQT, tôi xin chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông đã tin tưởng và gắn bó cùng Công ty trong năm qua. Chúng tôi mong muốn trong thời gian tới sẽ tiếp tục nhận được sự đồng lòng, ủng hộ, sự chung tay góp sức của Quý vị để chúng ta cùng nhau nâng tầm giá trị của Công ty, đưa Công ty ngày càng phát triển hơn nữa để đem lại lợi ích cho cổ đông, nâng cao đời sống người lao động và ngày càng có nhiều đóng góp cho cộng đồng xã hội.

Xin chúc các quý vị cổ đông, quý vị đại biểu mạnh khỏe hạnh phúc.

Xin trân trọng cảm ơn./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Sơn**

**CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT**  
(Kèm theo Báo cáo hoạt động của HĐQT)

**I. Các Nghị quyết của HĐQT:**

TT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	01-16/NQ-HĐQT	21/01/2016	Bầu Chủ tịch HĐQT; Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng.
2	02-16/NQ-HĐQT	25/02/2016	Đánh giá công tác sản xuất kinh doanh 02 tháng đầu năm 2016, các giải pháp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016; Công tác cổ phần hóa; Phương án cơ cấu tổ chức, lao động và nhân sự lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty.
3	03-16/NQ-HĐQT	01/04/2016	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD Quý I/2016; Các giải pháp thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2016; Xây dựng Quy chế phối hợp và hợp đồng kinh tế giữa các đơn vị trong ngành đường sắt; Công tác kiện toàn bộ máy tham mưu, giúp việc của Công ty; Phương án nhân sự lãnh đạo Công ty, các phòng và các chi nhánh.
4	04-16/NQ-HĐQT	27/05/2016	Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2016 (điều chỉnh); Cân đối thu, chi Quý I/2016; Giá thành vận tải hàng hóa; Giải pháp phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao; Một số công tác về cơ cấu tổ chức bộ máy giúp việc và nhân sự.
5	05-16/NQ-HĐQT	02/06/2016	Thông qua thời điểm chốt danh sách cổ đông để đăng ký, mở tài khoản lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường giao dịch chứng khoán của các công ty đại chúng chưa niêm yết (Upcom)
6	06-16/NQ-HĐQT	27/06/2016	Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2016 (điều chỉnh); Công tác tổ chức và cán bộ.
7	07-16/NQ-HĐQT	08/07/2016	Đánh giá kết quả kinh doanh 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch 06 tháng cuối năm 2016; Mô hình tổ chức kinh doanh vận tải theo các phương án đề xuất của Ban Vận tải (Tổng công ty ĐSVN); Công tác tổ chức và cán bộ.
8	08-16/NQ-HĐQT	02/08/2016	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2016 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn.

TT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
9	09-16/NQ-HĐQT	11/08/2016	Đánh giá kết quả kinh doanh 7 tháng đầu năm 2016 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch 5 tháng cuối năm 2016; Một số dự án đầu tư, kinh doanh, sử dụng đất; Xây dựng chiến lược kinh doanh của Công ty và công tác cán bộ.
10	10-16/NQ-HĐQT	24/10/2016	Đánh giá kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2016 và quyết định các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch Quý IV năm 2016.
11	11-16/NQ-HĐQT	28/11/2016	Đánh giá kết quả kinh doanh 11 tháng đầu năm 2016 và các giải pháp, nhiệm vụ tháng 12/2016 và Quý I/2017
12	12-16/NQ-HĐQT	28/12/2016	Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 (điều chỉnh)

## II. Các Quyết định của HĐQT:

TT	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	15/02/2016	V/v bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty
2	02/QĐ-HĐQT	15/02/2016	V/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty
3	03/QĐ-HĐQT	15/02/2016	V/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty
4	04/QĐ-HĐQT	15/02/2016	V/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty
5	05/QĐ-HĐQT	15/02/2016	V/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty
6	06/QĐ-HĐQT	15/02/2016	V/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty
7	07/QĐ-HĐQT	15/02/2016	V/v bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty
8	26/QĐ-VTSG	15/03/2016	V/v nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội (ông Phạm Ngọc Đăng-Phó Tổng giám đốc)
9	67/QĐ-VTSG	25/04/2016	Thành lập các Địa điểm kinh doanh trực thuộc Chi nhánh Vận tải đường sắt Miền Bắc
10	68/QĐ-VTSG	25/04/2016	Thành lập các Địa điểm kinh doanh trực thuộc Chi nhánh Vận tải đường sắt Bình Thuận
11	69/QĐ-VTSG	25/04/2016	Thành lập các Địa điểm kinh doanh trực thuộc Chi nhánh Vận tải đường sắt Đà Nẵng
12	70/QĐ-VTSG	25/04/2016	Thành lập các Địa điểm kinh doanh trực thuộc Chi nhánh Vận tải đường sắt Nha Trang
13	71/QĐ-HĐQT	26/04/2016	Ban hành Quy định phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị
14	72/QĐ-HĐQT	26/04/2016	Ban hành Quy định về con dấu

TT	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
15	73/QĐ-HĐQT	26/04/2016	Ban hành Quy chế Quản lý cổ đông, chuyển nhượng cổ phần và tổ chức thực hiện quyền cổ đông
16	74/QĐ-HĐQT	26/04/2016	Ban hành Quy chế công bố thông tin
17	75/QĐ-HĐQT	26/04/2016	Ban hành Quy định phân cấp quản lý về lĩnh vực tổ chức, quản trị nhân sự
18	76/QĐ-HĐQT	26/04/2016	Ban hành Quy chế Quản lý tiền lương
19	77/QĐ-HĐQT	26/04/2016	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng quỹ tiền lương khuyến khích sản xuất
20	78/QĐ-HĐQT	26/04/2016	Ban hành Quy chế thưởng
21	79/QĐ-HĐQT	26/04/2016	Ban hành Quy chế Tổ chức hội nghị người lao động
22	80/QĐ-HĐQT	26/04/2016	Ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc
23	81/QĐ-HĐQT	26/04/2016	Ban hành Quy chế đối thoại định kỳ tại nơi làm việc
24	83/QĐ-VTSG	27/04/2016	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016
25	93/QĐ-VTSG	13/05/2016	Ban hành Quy chế Quản lý Kế hoạch – Đầu tư
26	101/QĐ-VTSG	17/05/2016	Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các Dự án nâng cấp, cải tạo, đóng mới toa xe
27	123/QĐ-VTSG	06/06/2016	Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp
28	125/QĐ-VTSG	08/06/2016	Ban hành Quy định về Quản lý an toàn giao thông đường sắt
29	133/QĐ-VTSG	17/06/2016	Thành lập Ban chỉ đạo giải quyết các tồn tại trong lĩnh vực vé và hóa đơn điện tử; đối chiếu xác nhận sản phẩm; các khoản phải thu, phải nộp và lưu trữ, bảo quản các chứng từ kế toán, thống kê
30	152/QĐ-HĐQT	01/07/2016	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Vận tải đường sắt Sài Gòn
31	153/QĐ-HĐQT	01/07/2016	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Vận tải đường sắt Bình Thuận
32	154/QĐ-HĐQT	01/07/2016	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Vận tải đường sắt Sóng Thần
33	155/QĐ-HĐQT	01/07/2016	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Vận tải đường sắt Nha Trang
34	156/QĐ-HĐQT	01/07/2016	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Vận tải đường sắt Đà Nẵng
35	157/QĐ-HĐQT	01/07/2016	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Vận tải đường sắt Miền Bắc
36	158/QĐ-HĐQT	01/07/2016	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam

TT	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
37	159/QĐ-HĐQT	01/07/2016	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Xí nghiệp Toa xe Đà Nẵng
38	160/QĐ-HĐQT	01/07/2016	Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Xí nghiệp Toa xe Sài Gòn
39	173/QĐ-HĐQT	15/07/2016	V/v bổ nhiệm Thư ký Công ty
40	181/QĐ-VTSG	27/07/2016	Ban hành Quy định Hệ thống thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương
41	182/QĐ-VTSG	27/07/2016	Phê duyệt Phương án chuyển xếp lương mới
42	193/QĐ-VTSG	28/07/2016	Ban hành Quy định giá cước vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt
43	194/QĐ-HĐQT	01/08/2016	Ban hành Quy chế văn hóa doanh nghiệp
44	403-411/QĐ-VTSG	25/08/2016	V/v chuyển xếp lương Người quản lý năm 2016
45	417/QĐ-VTSG	29/08/2016	Tạm ứng tiền lương năm 2016 Người quản lý
46	420/QĐ-HĐQT	30/08/2016	V/v bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc
47	433/QĐ-HĐQT	09/09/2016	Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2016
48	435/QĐ-HĐQT	13/09/2016	Thành lập BCD thực hiện các Dự án nâng cấp, cải tạo, đóng mới toa xe
49	442-447/QĐ-HĐQT	19/09/2016	V/v nâng bậc lương năm 2016
50	529/QĐ-VTSG	14/10/2016	Thành lập Hội đồng khoa học công nghệ
51	534/QĐ-VTSG	24/10/2016	V/v nghị việc hưởng chế độ hưu trí
52	544/QĐ-VTSG	27/10/2016	V/v nghị việc riêng, không hưởng lương
53	566/QĐ-VTSG	30/11/2016	Ban hành Quy chế Quản lý, cấp và sử dụng Phiếu mua vé giảm giá
54	608/QĐ-HĐQT	16/12/2016	Phân công nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc thực hiện các dự án đầu tư
55	617/QĐ-HĐQT	21/12/2016	Quy định giá cước VCHH bằng đường sắt thực hiện từ 0h ngày 01/01/2017

Số 13 /BC-VTSG-BKS  
V/v báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ 2017

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên 2017  
Công ty Vận Tải Đường Sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21 tháng 01 năm 2016.

Căn cứ báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC) và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty.

Về đánh giá kết quả các mặt hoạt động của Công ty năm 2016: Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2016 của HĐQT về các mặt: kinh doanh, công tác đầu tư phát triển, công tác quản lý công nợ và các mặt công tác khác của Công ty, đồng thời báo cáo đã nêu rõ những vấn đề còn tồn tại và lưu ý những vấn đề cần quan tâm chỉ đạo thực hiện trong năm 2017.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2016 và kế hoạch năm 2017 như sau:

**1. Cơ cấu thành viên BKS**

ĐHĐCĐ lần thứ nhất Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn tổ chức ngày 21/1/2016 đã bầu BKS gồm 03 thành viên:

- Kiều Văn Chung – Trưởng ban (chuyên trách)
- Nguyễn Thị Hồng Mai – Kế toán viên, Xí nghiệp Toa xe Sài Gòn (kiêm nhiệm)
- Nguyễn Thanh Tuyền – Kế toán viên, Đoàn Tiếp viên Đường sắt Phương Nam (kiêm nhiệm)

Ngày 15/3/2017 Bà Nguyễn Thanh Tuyền có đơn xin từ nhiệm vì lý do cá nhân.



## **2. Hoạt động của Ban Kiểm soát.**

Trong năm 2016 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự họp tất cả các cuộc họp HĐQT, kiểm tra các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông.

Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về công tác SXKD, công tác đầu tư và một số công tác khác của Công ty.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà được Đại hội đồng cổ đông giao; đối với cổ đông Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

### **Một số hoạt động cụ thể của BKS:**

Trong năm 2016, BKS đã tổ chức 8 cuộc họp của BKS để triển khai các văn bản liên quan và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tài chính kế toán, quản trị và điều hành Công ty.

Đã phối hợp cùng Phòng TCKT Công ty tiến hành kiểm tra công tác tài chính kế toán tại các Chi nhánh nhằm xem xét, đánh giá, góp ý và trao đổi trực tiếp với các phòng chức năng tại các đơn vị; phát huy những ưu điểm và khắc phục những tồn tại trong việc quản lý, hạch toán kế toán và các tài liệu khác.

Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng quý, bán niên và năm 2016 của công ty đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC)

Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty.



Thẩm định Quyết toán báo cáo tài chính tháng 01/2016 (thời điểm bắt đầu chuyển sang Cổ phần)

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật về thẩm quyền của BKS.

### 3. Về thực hiện kế hoạch kinh doanh:

- Năm 2016 là năm đầu tiên hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, trong bối cảnh thị phần vận tải đường sắt tiếp tục đà suy giảm cả về hành khách và hàng hóa do sự cạnh tranh gay gắt của các phương tiện vận tải đường bộ, đường biển và đường hàng không giá rẻ.

- Sự cố tai nạn sập cầu Ghềnh ngày 20/3/2016 đã gây thiệt hại nặng cho ngành Đường sắt, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kế hoạch SXKD năm 2016, Công ty phải tổ chức lại sản xuất cho phù hợp với tình hình mới; trong khi đó các chi phí sản xuất như khấu hao, sửa chữa lớn, chi chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho NLĐ tăng, cộng với chi phí chuyên tải, vận chuyển toa xe,... Trong thời gian chờ xây dựng cầu Ghềnh, một số chủ hàng và hành khách đã chọn phương tiện vận chuyển khác làm giảm đáng kể các luồng hàng, luồng khách của Công ty hiện tại và lâu dài. Bên cạnh đó, ô nhiễm môi trường biển từ tháng 4/2016 làm giảm lượng khách du lịch đến các biển miền Trung. Thiên tai, lũ lụt miền Trung cũng đã góp phần làm doanh thu giảm đáng kể: doanh thu trong 03 tháng 10, 11, 12 của Công ty VTSG đã giảm 18 tỷ đồng do phải ngừng chạy tàu, bãi bỏ một số chuyến tàu.

Tập thể Ban lãnh đạo và người lao động Công ty đã có nhiều cố gắng thực hiện các giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, đưa ra các hình thức kinh doanh mới và nâng cao chất lượng dịch vụ như: liên kết với các công ty, hiệp hội du lịch; phát triển thêm các sản phẩm dịch vụ mới; nâng cấp, cải tạo nội thất toa xe,... Kiểm soát chặt chi phí, nhất là trong việc mua sắm vật tư, thiết bị, tăng cường ứng dụng KHCN tự chế tạo một số sản phẩm,... để tiết kiệm chi phí.

Tuy đã hết sức nỗ lực nhưng sản lượng và doanh thu vận tải đạt thấp hơn so với năm 2015. Việc thực hiện chỉ tiêu tỷ lệ cổ tức năm 2016 là 5,47% theo Nghị quyết của HĐQT TCT ĐSVN là không thể đạt được.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 đã được phản ánh đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC) kiểm toán.

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016

đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Th/ minh	Luỹ kế từ 01/02/2016- 31/12/2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VII.30	1,582,373,187,218
2	Các khoản giảm trừ	3	VII.31	95,814,580,176
3	Doanh thu thuần về bán hàng và c/c DV	10		1,486,558,607,042

4	Giá vốn hàng bán	11	VII.32	1,414,868,551,930
5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và c/cấp DV</b>	<b>20</b>		<b>71,690,055,112</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VII.33	1,832,945,586
7	Chi phí tài chính	22	VII.34	383,180,445
	Trong đó: Chi phí lãi vay	23		383,180,445
8	Chi phí bán hàng	24		62,591,645,871
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		22,881,781,961
10	<b>Lợi nhuận thuần từ h/động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>(12,333,607,579)</b>
11	Thu nhập khác	31	VII.35	15,280,249,262
12	Chi phí khác	32	VII.36	1,348,889,101
13	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>13,931,360,161</b>
14	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>1,597,752,582</b>
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VII.38	372,794,394
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		
17	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập d/nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>1,224,958,188</b>
18	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>			<b>24.35</b>

**Ghi chú:** Báo cáo Kết quả kinh doanh số lũy kế năm nay bắt đầu từ 01/02/16 đến 31/12/16 và không có số liệu so sánh cùng kỳ năm trước do Công ty CP VTĐS Sài Gòn được thành lập bắt đầu từ ngày 01/02/2016 theo Giấy đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 0301120371 ngày 01/02/2016 của Sở Kế hoạch và đầu tư TP.HCM.

#### 4. Công tác đầu tư phát triển:

Đvt: triệu đồng

Tên hạng mục, công trình đầu tư	SL	ĐVT	Địa điểm đầu tư	Tổng mức đầu tư	Bố trí vốn 2016		Thực hiện	Tiến độ thực hiện
					Vốn KH TSCĐ 2016	Vốn vay NHTM		
2	3	4	5=6+7	6	7	8	10	
<b>MÁY MÓC, THIẾT BỊ</b>				<b>718.00</b>	<b>718.00</b>	<b>0.00</b>	<b>618.64</b>	
Máy hàn 1 chiều 6 mó	1	máy	TX Đ.Năng	116.00	116.00	0.00	87.00	Đã quyết toán tháng 12/2016
Máy hàn điện bán tự động	2	máy	TX Đ.Năng	105.00	105.00	0.00	102.64	
Máy hàn cắt plasma	2	máy	TX Đ.Năng	130.00	130.00	0.00	104.00	
Máy hàn tự phát	1	máy	TX Đ.Năng	367.00	367.00	0.00	325.00	
<b>ĐẦU TƯ MỚI &amp; NCCT TOA XE:</b>				<b>93,000.00</b>	<b>17,484.17</b>	<b>74,500.00</b>	<b>17,081.31</b>	
Xí nghiệp toa xe Sài Gòn								

Cải tạo 02 toa xe C chạy tàu Đà Lạt - Trại Mát	2	xe	Cty VTSG	2,500.00	1,000.00	0.00	597.14	Đã QT
Đầu tư mới đoàn tàu vận chuyển hành khách trên tuyến đường sắt Sài Gòn - Nha Trang	30	xe	Cty VTSG		484.17	0.00	484.17	Ngày 12/01/2017 ký HĐ mua; ngày 22/3/2017 đã đưa 15 xe vào sử dụng
Nâng cấp cải tạo 37 toa xe khách năm 2016.	37	xe	Cty VTSG	90,500.00	16,000.00	74,500.00	16,000.00	Đã xong/ Chưa QT
<b>PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI KHÁC</b>				<b>1,900.70</b>	<b>1,900.70</b>	<b>0.00</b>	<b>1,898.81</b>	
Xe ô tô chở dầu	1	xe	TX Sài Gòn	488.00	488.00	0.00	486.11	Đã QT xong tháng 7/2016 và tháng 11/2016
Ô tô 29 chỗ	1	xe	ĐTVPN	1,412.70	1,412.70	0.00	1,412.70	
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>95,618.70</b>	<b>20,102.87</b>	<b>74,500.00</b>	<b>19,598.76</b>	

### 5. Thẩm định báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2016 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.

- Các báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC) là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty “báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 02 năm 2016 (ngày Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần) đến ngày 31 tháng 12 năm 2016, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được thực hiện theo đúng nội dung quy định của một Công ty niêm yết.

Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2016

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Năm 2016

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Mã số	T/minh	SỐ CUỐI NĂM	Số đầu năm (**)
1	2	3	4	5
<b>A – TÀI SẢN NGẮN HẠN</b> (100=110+120+130+140+150)	100		<b>410,163,185,915</b>	<b>432,867,728,749</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		206,270,871,997	222,665,863,481
1. Tiền	111	V.01	206,270,871,997	222,665,863,481
2. Các khoản tương đương tiền	112		0	
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	0	
1. Chứng khoán kinh doanh	121		0	
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122		0	
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		0	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		117,028,735,941	131,376,810,134
1. Phải thu ngắn hạn khách hàng	131	V.03a	21,232,318,266	16,379,516,826
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		25,117,964,642	7,868,135,641
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134			
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		0	
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.04a	71,545,007,306	107,129,157,667
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		(866,554,273)	
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.05	0	
IV. Hàng tồn kho	140		64,668,200,605	48,343,631,273
1. Hàng tồn kho	141	V.07	64,668,200,605	48,343,631,273
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		0	
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		22,195,377,372	30,481,423,861
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.13a	19,560,053,527	1,336,259,725
2. Thuế GTGT còn được khấu trừ	152		0	20,817,013,498
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.17a	2,635,323,845	8,328,150,638
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		0	
5. Tài sản ngắn hạn khác	155	V.14a	0	
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)</b>	200		<b>446,405,284,744</b>	<b>415,706,394,060</b>
I- Các khoản phải thu dài hạn	210		165,200,000	129,200,000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.03b	0	
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		0	
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		0	
4. Phải thu dài hạn nội bộ	214		0	
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		0	
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.04b	165,200,000	129,200,000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		0	
II. Tài sản cố định	220		376,594,354,908	385,558,828,966
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.09	376,471,094,685	385,305,091,689
- Nguyên giá	222		1,631,141,551,757	1,586,292,808,709
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(1,254,670,457,072)	(1,200,987,717,020)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.11	0	
- Nguyên giá	225		0	
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		0	
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	123,260,223	253,737,277
- Nguyên giá	228		2,372,025,000	2,372,025,000
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(2,248,764,777)	(2,118,287,723)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.12	2,873,442,685	3,285,231,168
- Nguyên giá	231		6,650,965,152	6,650,965,152

TÀI SẢN	Mã số	T/minh	SỐ CUỐI NĂM	Số đầu năm (**)
1	2	3	4	5
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		(3,777,522,467)	(3,365,733,984)
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>V.08</b>	<b>43,366,420,132</b>	<b>19,445,030,041</b>
1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	241		0	
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		43,366,420,132	19,445,030,041
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>0</b>	
1. Đầu tư vào công ty con	251		0	
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		0	
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		0	
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>23,405,867,019</b>	<b>7,288,103,885</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.13b	23,405,867,019	7,288,103,885
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		0	
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.14b	0	
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>856,568,470,659</b>	<b>848,574,122,809</b>

NGUỒN VỐN	Mã số	T/minh	SỐ CUỐI NĂM	Số đầu năm (**)
1	2	3	4	5
<b>A – NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)</b>	<b>300</b>		<b>350,251,822,700</b>	<b>343,482,433,035</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>332,590,815,342</b>	<b>323,193,481,127</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.16a	44,262,936,288	44,202,513,293
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1,878,663,868	1,461,949,328
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.17b	11,060,541,133	4,369,006,705
4. Phải trả người lao động	314		42,697,909,002	68,723,335,532
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.18a	801,314,320	320,291,795
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		0	
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		0	
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.20a	172,535,492,545	132,031,015,000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.19a	59,353,958,186	68,197,290,944
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15a	0	3,144,000,000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.23a	0	
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		0	744,078,530
13. Quỹ bình ổn giá	323		0	
14. Giao dịch chứng khoán mua lại trái phiếu Chính phủ	324		0	
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>17,661,007,358</b>	<b>20,288,951,908</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.16b	0	
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		0	
3. Chi phí phải trả dài hạn	333	V.18b	0	
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		0	
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		0	
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.20b	0	
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.19b	17,661,007,358	16,652,951,908
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15b	0	3,636,000,000
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		0	
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		0	
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		0	
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	V.23b	0	
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		0	
<b>B - VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 430)</b>	<b>400</b>		<b>506,316,647,959</b>	<b>505,091,689,774</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.25</b>	<b>506,316,647,959</b>	<b>503,100,000,000</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		503,100,000,000	503,100,000,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		0	
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		0	
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		1,991,689,774	1,991,689,774
5. Cổ phiếu quỹ	415		0	

NGUỒN VỐN	Mã số	T/minh	SỐ CUỐI NĂM	Số đầu năm (**)
1	2	3	4	5
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		0	
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		0	
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		0	
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		0	
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		0	
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1,224,958,185	
- LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a			
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		1,224,958,185	
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		0	
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>0</b>	
1. Nguồn kinh phí	431	V.28	0	
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		0	
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>856,568,470,659</b>	<b>848,574,122,809</b>

(\*\*): Công ty CP VTĐS Sài Gòn được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký Công ty Cổ phần số 0301120371 ngày 01/02/2016. Do đó số đầu năm là số tại ngày 01/02/2016 (Số liệu lấy theo báo cáo kiểm toán soát xét 05 tháng đầu năm 2016)

## 6. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016:

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua.

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nghị quyết ĐHCĐ (12 tháng)	Thực hiện (11 tháng)	So sánh TH/NQ
1	Tổng doanh thu	2,275,187	1,505,505	66.17%
2	Tổng chi phí	2,212,300	1,503,907	67.98%
3	Lợi nhuận trước thuế	62,887	1,598	2.54%
4	Thuế thu nhập DN	12,577	373	
5	Tỷ suất lợi nhuận/ vốn	10.00%	0.07%	0.70%
6	Cổ tức	7.00%		

- Dự kiến phân phối lãi, cổ tức, trích lập các quỹ như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung	Tỉ lệ	Giá trị (đồng)
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2016</b>		<b>1.224.958.185</b>
<b>II</b>	<b>Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016</b>	<b>100,00%</b>	<b>1.224.958.185</b>
1	Quỹ đầu tư phát triển	15,09%	184.888.185
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	15,09%	184.800.000
3	Quỹ khen thưởng Người quản lý	0,00%	0
4	<b>Chia cổ tức</b>	<b>69,82%</b>	<b>855.270.000</b>
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (I-II)</b>	<b>0,00%</b>	<b>0</b>

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2016. Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC) theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

#### **7. Các hoạt động công tác khác:**

- Các quy trình hoạt động của Công ty được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật; các chế độ, quyền lợi của CBCNV được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cụ thể:

+ Thực hiện ký kết hợp đồng lao động được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật lao động.

+ Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV.

+ Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng được kịp thời đúng quy định, ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, ốm đau, bệnh tật được thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động trong Công ty.

- Các tổ chức chính trị xã hội: công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật Doanh nghiệp.

#### **8. Đánh giá của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông:**

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm 2016, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

Báo cáo hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiến bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại trong năm 2016 và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2017. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc trong năm 2016 về các mặt của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã chấp hành, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nghị quyết của HĐQT TCT ĐSVN, chỉ đạo quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2016, thực hiện chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ của Công ty; chỉ đạo tốt công tác ứng phó sự cố sập cầu Ghềnh; tổ chức chuyển tải hành khách, hàng hóa thuận tiện, hợp lý và hiệu quả; tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT để quyết định kế hoạch đầu tư năm 2016 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty; chỉ đạo hoàn thành xây dựng, sửa đổi các quy định, các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với hình thức công ty cổ phần và quy định của pháp luật.

Giám sát chặt chẽ và chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời Ban điều hành trong hoạt động điều hành SXKD, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ I; phối hợp với Ban kiểm soát thực hiện đúng các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các nghị quyết của HĐQT được ban hành tuân thủ theo thẩm quyền của HĐQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Ban điều hành (BDH) đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định của HĐQT; nỗ lực trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh, ứng phó kịp thời với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của ngành Đường sắt, đặc biệt trong thời gian giải quyết sự cố sập cầu Ghềnh, thiên tai, bão lũ, chỉ đạo tổ chức chuyên tải hành khách, hàng hóa thuận tiện, hợp lý và hiệu quả; phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, các nội quy Công ty trong điều hành SXKD. Chủ động thực hiện việc đẩy mạnh công tác thị trường một cách tích cực, tìm hiểu thị trường, chăm sóc khách hàng, đưa ra các quyết định kịp thời nhằm đáp ứng yêu cầu thị trường.

#### **9. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Quan hệ với HĐQT:

HQĐT cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Kiểm soát kiến nghị và đề xuất với HĐQT để kịp thời xử lý, chấn chỉnh những vi phạm, sai sót trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Khi nhận được kết quả kiểm tra, HĐQT đã xem xét để đưa ra kết luận và quyết định xử lý.

- Quan hệ với Ban Tổng Giám Đốc:

Tổng giám đốc chỉ đạo các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty cung cấp đầy đủ, kịp thời các số liệu, tài liệu, thông tin và giải trình các hoạt động theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

Căn cứ kết quả kiểm tra, kiểm soát, Ban Kiểm soát kiến nghị đề xuất với Tổng giám đốc Công ty để kịp thời xử lý, chấn chỉnh những sai sót trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Khi nhận được kết quả kiểm tra, Tổng giám đốc đã xem xét để đưa ra kết luận và kiến nghị xử lý.

Tổng giám đốc bố trí các phương tiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban kiểm soát; cử cán bộ có đủ năng lực chuyên môn phù hợp với yêu cầu của Ban kiểm soát tham gia các đoàn kiểm tra, kiểm soát khi cần thiết.

- Quan hệ với các Đơn vị, Bộ phận điều hành:

Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu và phương tiện phục vụ công tác kiểm tra, kiểm toán theo yêu cầu của Ban kiểm soát, đoàn kiểm tra và ý kiến của Tổng giám đốc.



Chịu trách nhiệm khắc phục các kiến nghị của Ban kiểm soát theo chỉ đạo của Tổng giám đốc.

- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ, Đơn vị trực thuộc để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ ĐHCĐ giao.

#### **10. Kế hoạch công tác năm 2017 của Ban Kiểm soát:**

Ban kiểm soát thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Ban kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư của Công ty tại Cơ quan Công ty và các đơn vị trực thuộc.

Giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

#### **11. Nhận xét, kiến nghị:**

- Trong năm 2016 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

#### **Kiến nghị:**

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2017 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị như sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính ĐHCĐ giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

- Tập trung xây dựng bộ máy kế toán tinh gọn hiệu quả đáp ứng tốt công việc quản lý và cung cấp thông tin quản lý. Xây dựng phần mềm kế toán thống nhất hạch toán, đáp ứng yêu cầu kế toán quản trị và hợp nhất toàn Công ty, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn của đội ngũ làm công tác tài chính kế toán.

- Hai Công ty vẫn tải căn cứ Doanh thu theo dòng tiền (nhiệm vụ thu) trừ vé trả lại để tính doanh thu bán vé hộ cho nhau và xuất hoá đơn bù trừ là không đúng, vì khi trả lại vé thì ghi giảm hoá đơn của đơn vị bán (HN hoặc SG / không phải giảm của đơn vị trả). Dẫn đến việc kê khai và nộp thuế GTGT không đúng

với doanh thu trên sổ sách của Công ty (kê khai thuế nhiều hơn nếu SG trả hộ vé HN bán nhiều hơn HN trả hộ vé SG bán và ngược lại).

Đề nghị Phòng TCKT phối hợp với Phòng CNTT-TK tính toán lại số liệu, đối chiếu công nợ bán vé, trả hộ vé, dòng tiền, ... với công ty VTHN và xuất hoá đơn bù trừ đúng với doanh thu theo đoàn tàu.

- Việc ban hành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị còn chậm và lúng túng. Căn cứ để lập kế hoạch chưa thật sự chắc chắn, chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật khoa học.

- Chú trọng công tác truyền thông, thông tin cần thiết đối với khách hàng. Hiện nay khách hàng chưa nắm bắt được thông tin cụ thể về hàng hoá vận chuyển của họ (hàng hoá đang ở đâu, bao giờ đến nơi?). Khách hàng phải qua nhiều cửa nên mặc dù giá cước thấp, nhưng tổng chi phí của khách hàng vẫn cao, không hấp dẫn khách hàng.

- Tăng vốn điều lệ tại thời điểm phù hợp đảm bảo đủ nguồn vốn đối ứng dự án và kế hoạch SXKD.

- Đề nghị HĐQT tiếp tục XD kế hoạch trung dài hạn định hướng phát triển và cơ cấu tổ chức bộ máy hoạt động SXKD của Công ty.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.

- Thường xuyên phối hợp giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể; duy trì sự đồng thuận cao thông qua việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2016. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trình trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận báo cáo của Ban kiểm soát. Ban Kiểm soát cũng xin chân thành cảm ơn các Cổ đông, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, toàn thể nhân sự các khối phòng và đơn vị đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình đối với cổ đông.


Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội cổ đông thành công tốt đẹp.

*Trân trọng báo cáo Đại hội.*

**T/M. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT; Ban TGD Cty;
- Lưu: VT, BKS.

  
**Kiều Văn Chung**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01 /TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2017

### TỜ TRÌNH

V/v xin ý kiến biểu quyết tại  
kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;  
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn;  
Căn cứ các tài liệu đã trình Đại hội đồng cổ đông,

Hội đồng quản trị đề xuất và đệ trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
3. Báo cáo tài chính năm 2016 kiểm toán;
4. Báo cáo kết quả kinh doanh, đầu tư năm 2016; Kế hoạch năm 2017;
5. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017;
6. Việc kế thừa quyền lợi và nghĩa vụ từ Công ty TNHH một thành viên Vận tải đường sắt Sài Gòn;
7. Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và Kế hoạch năm 2017;
8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét, kiểm toán các BCTC năm 2017;
9. Miễn nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên BKS;
10. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

(Kèm theo các nội dung chi tiết)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động triển khai cụ thể các nội dung đã được thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.



Phạm Văn Sơn

**CÁC NỘI DUNG XIN Ý KIẾN BIỂU QUYẾT**

*(Kèm theo Tờ trình số 01 /TTr-HĐQT ngày 28 tháng 4 năm 2017*

*V/v xin ý kiến biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017)*

**Nội dung 1.**

Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo kèm theo)

**Nội dung 2.**

Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (Báo cáo kèm theo)

**Nội dung 3.**

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty PricewaterhouseCoopers Việt Nam (Báo cáo tài chính năm 2016 kèm theo)

Một số nội dung chính của Báo cáo tài chính năm 2016

**1. Tài sản và Nguồn vốn**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (**)
1	2	3	4	5
<b><u>A – TÀI SẢN NGẮN HẠN</u></b> <b><u>(100=110+120+130+140+150)</u></b>	<b>100</b>		<b><u>410,163,185,915</u></b>	<b><u>432,867,728,749</u></b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		206,270,871,997	222,665,863,481
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	0	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		117,028,735,941	131,376,810,134
IV. Hàng tồn kho	140		64,668,200,605	48,343,631,273
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		22,195,377,372	30,481,423,861
<b><u>B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)</u></b>	<b>200</b>		<b><u>446,405,284,744</u></b>	<b><u>415,706,394,060</u></b>
I- Các khoản phải thu dài hạn	210		165,200,000	129,200,000
II. Tài sản cố định	220		376,594,354,908	385,558,828,966
III. Bất động sản đầu tư	230	V.12	2,873,442,685	3,285,231,168
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.08	43,366,420,132	19,445,030,041
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		0	
V. Tài sản dài hạn khác	260		23,405,867,019	7,288,103,885
<b><u>TỔNG CÔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</u></b>	<b><u>270</u></b>		<b><u>856,568,470,659</u></b>	<b><u>848,574,122,809</u></b>

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (**)
1	2	3	4	5
<b><u>A – NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)</u></b>	<b>300</b>		<b><u>350,251,822,700</u></b>	<b><u>343,482,433,035</u></b>
I. Nợ ngắn hạn	310		332,590,815,342	323,193,481,127
II. Nợ dài hạn	330		17,661,007,358	20,288,951,908
<b><u>B - VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 430)</u></b>	<b>400</b>		<b><u>506,316,647,959</u></b>	<b><u>505,091,689,774</u></b>
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.25	506,316,647,959	503,100,000,000
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		0	
<b><u>TỔNG CÔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</u></b>	<b><u>440</u></b>		<b><u>856,568,470,659</u></b>	<b><u>848,574,122,809</u></b>

(\*\*): Số đầu năm là số tại ngày 01/02/2016

## 2. Kết quả kinh doanh năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ 01/02/2016 đến 31/12/2016
<b>1</b>	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>1</b>	<b>VII.30</b>	<b>1.582.373.187.218</b>
2	Các khoản giảm trừ	3	VII.31	95.814.580.176
<b>3</b>	<b>Doanh thu thuần về bán hàng và c/c DV</b>	<b>10</b>		<b>1.486.558.607.042</b>
4	Giá vốn hàng bán	11	VII.32	1.414.868.551.930
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và c/cấp DV</b>	<b>20</b>		<b>71.690.055.112</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VII.33	1.832.945.586
7	Chi phí tài chính	22	VII.34	383.180.445
	Trong đó: Chi phí lãi vay	23		383.180.445
8	Chi phí bán hàng	24		62.591.645.871
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		22.881.781.961
<b>10</b>	<b>Lợi nhuận thuần từ h/động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>(12.333.607.579)</b>
11	Thu nhập khác	31	VII.35	15.280.249.262
12	Chi phí khác	32	VII.36	1.348.889.101
<b>13</b>	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>13.931.360.161</b>
<b>14</b>	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>1.597.752.582</b>
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VII.38	372.794.394
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		
<b>17</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập d/nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>1.224.958.188</b>
<b>18</b>	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>			<b>24,35</b>

**Ghi chú:** Báo cáo Kết quả kinh doanh số lũy kế năm 2016 bắt đầu từ 01/02/16 đến 31/12/16 và không có số liệu so sánh cùng kỳ năm 2015 do Công ty cổ phần được thành lập bắt đầu từ ngày 01/02/2016 theo Giấy đăng ký doanh nghiệp số 0301120371 ngày 01/02/2016 (cấp lần thứ 6) của Sở Kế hoạch và đầu tư TP.HCM.

### Nội dung 4.

Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình thực hiện đầu tư năm 2016; Kế hoạch năm 2017 (Báo cáo kèm theo), bao gồm các nội dung:

#### 1. Kết quả kinh doanh và tình hình thực hiện đầu tư năm 2016

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2016 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2016 (đồng)
<b>I</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>1.503.671.801.890</b>
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.486.558.607.042
2	Doanh thu tài chính	1.832.945.586
3	Thu nhập khác	15.280.249.262
<b>II</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>1.502.074.049.311</b>
1	Chi phí bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.500.341.979.762
2	Chi phí tài chính	383.180.445
3	Chi phí khác	1.348.889.104
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.597.752.579</b>

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Căn cứ kết quả SXKD năm 2016, với thực lực hiện có cùng với việc xem xét, đánh giá các yếu tố thuận lợi, khó khăn sắp tới, Hội đồng quản trị xây dựng một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2017 như sau:

+ Tổng doanh thu: Tăng 10% so với thực hiện năm 2016

+ Lợi nhuận sau thuế: **8,040** tỷ đồng

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua.

## 3. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2017

Số TT	Hạng mục đầu tư	Vốn khấu hao TSCĐ	Vốn vay cho các dự án đầu tư	Tổng Cộng
1	2	3	4	5 = 3+4
<b>I</b>	<b>Nguồn sử dụng năm 2017</b>	<b>100.959,72</b>	<b>220.000,00</b>	<b>320.959,72</b>
<b>1</b>	<b>Nguồn khấu hao TSCĐ</b>	<b>100.959,72</b>	<b>0,00</b>	<b>100.959,72</b>
1.1	Kế hoạch trích KH TSCĐ năm 2017	89.738,38		89.738,38
1.2	Số chuyển tiếp còn lại từ 2016 sang 2017	717,22		717,22
1.3	Số dư thu hồi các dự án đã thực hiện 2016	504,11		504,11
1.4	Số dư thu hồi bổ trí vốn thanh toán mua lại thiết bị vệ sinh trên toa xe khách của Công ty VTSG đã bổ trí vốn năm 2016	10.000,00		10.000,00
<b>2</b>	<b>Dự kiến vay NH cho dự án năm 2017</b>		<b>220.000,00</b>	<b>220.000,00</b>
<b>II</b>	<b>Kế hoạch sử dụng năm 2017</b>	<b>99.710,00</b>	<b>220.000,00</b>	<b>319.710,00</b>
2.1	Trả nợ các dự án vốn vay 2017	10.000,00	0,00	10.000,00
2.1.1	Trả nợ gốc cho các dự án do TCT ĐSVN vay	0,00	0,00	0,00
2.1.2	Trả nợ gốc các dự án do Công ty VTSG vay	10.000,00	0,00	10.000,00
2.2	Các dự án năm 2016 chuyển tiếp & bổ sung vốn 2017	50.900,00	0,00	50.900,00
2.3	Các dự án đầu tư mới năm 2017	38.810,00	220.000,00	258.810,00
2.3.1	Máy móc thiết bị	6.680,00	0,00	6.680,00
2.3.2	Dự án đầu tư về toa xe	29.500,00	220.000,00	249.500,00
2.3.3	Phương tiện vận tải khác	0,00	0,00	0,00
2.3.4	Công trình kiến trúc	2.630,00	0,00	2.630,00
<b>III</b>	<b>Còn lại dự phòng (I) -(II)</b>	<b>1.249,72</b>	<b>0,00</b>	<b>1.249,72</b>

Kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ nhu cầu tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh để xây dựng và quyết định về Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2017: chi tiết danh mục đầu tư, tổng mức đầu tư, nguồn vốn thực hiện (vốn tự có, vốn vay), tính toán sơ bộ hiệu quả đầu tư.

### Nội dung 5.

Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017 (Tờ trình kèm theo)

## 1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

STT	Nội dung	Tỉ lệ	Giá trị (đồng)
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2016</b>		<b>1.224.958.185</b>
<b>II</b>	<b>Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016</b>	<b>100,00%</b>	<b>1.224.958.185</b>
1	Quỹ đầu tư phát triển	15,09%	184.888.185
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	15,09%	184.800.000
3	Quỹ khen thưởng Người quản lý	0,00%	0
4	<b>Chia cổ tức</b>	<b>69,82%</b>	<b>855.270.000</b>
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (I-II)</b>	<b>0,00%</b>	<b>0</b>

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

STT	Nội dung	Tỉ lệ	Giá trị (đồng)
	<b>Lợi nhuận trước thuế năm 2017</b>		<b>10.050.000.000</b>
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2016</b>		<b>8.040.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016</b>	<b>656,35%</b>	<b>8.040.000.000</b>
	Quỹ đầu tư phát triển	15,00%	1.206.000.000
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	14,92%	1.199.280.000
	Quỹ khen thưởng Người quản lý	0,00%	0
<b>III</b>	<b>Chia cổ tức</b>	<b>70,08%</b>	<b>5.634.720.000</b>
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>	<b>0,00%</b>	<b>0</b>

### Nội dung 6.

Thông qua việc kế thừa quyền lợi và nghĩa vụ từ Công ty TNHH MTV Vận tải đường sắt Sài Gòn.

Căn cứ các nguyên tắc kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty cổ phần được chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn nhà nước quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014 và Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước sang công ty cổ phần,

Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn được sử dụng toàn bộ tài sản, nguồn vốn đã nhận bàn giao để tổ chức sản xuất, kinh doanh; kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác của từ Công ty TNHH MTV Vận tải đường sắt Sài Gòn (doanh nghiệp cổ phần hóa), cụ thể như sau:

a) Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn kế thừa toàn bộ các quyền và nghĩa vụ từ Công ty TNHH MTV Vận tải đường sắt Sài Gòn (bao gồm nghĩa vụ về tài chính, tài sản, tiền vốn, lao động, kết quả kinh doanh,...) sau khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt quyết toán cổ phần hóa và bàn giao doanh nghiệp;

b) Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn nhận bàn giao tài sản hoàn thành sau đầu tư và thanh toán chi phí mua các thiết bị xử lý chất thải sinh hoạt đã lắp trên các toa xe khách cho Tổng công ty ĐSVN sau khi có ý kiến hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Nội dung 7.**

Thông qua Tờ trình v/v chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2017

(Tờ trình kèm theo)

1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2016 của HĐQT và BKS:

TT	Chức danh	Số người	Số tháng	Mức lương, thù lao năm 2016	Quỹ tiền lương, thù lao năm 2016
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>5</i>	<i>6 = 5 x 2 x 3</i>
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				<b>923.241.000</b>
1	Chủ tịch HĐQT	1	11	19.251.000	211.761.000
2	Thành viên HĐQT	4	11	16.170.000	711.480.000
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>				<b>213.070.000</b>
1	Trưởng ban KS	1	11	16.170.000	177.870.000
2	Kiểm soát viên (*)	2	11	1.600.000	35.200.000
	<b>Tổng cộng (I+II)</b>				<b>1.136.311.000</b>

(\*): Kiểm soát viên không chuyên trách

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2017 của HĐQT và BKS

TT	Chức danh	Số người	Số tháng	Mức lương, thù lao kế hoạch năm 2017	Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2017
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6 = 5 x 4 x 3</i>
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				<b>1.428.000.000</b>
	Chủ tịch HĐQT	1	12	27.000.000	324.000.000
	Thành viên HĐQT	4	12	23.000.000	1.104.000.000
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>				<b>324.000.000</b>
	Trưởng ban KS	1	12	23.000.000	276.000.000
	Kiểm soát viên (*)	2	12	2.000.000	48.000.000
<b>III</b>	<b>Tổng cộng (I+II)</b>	<b>8</b>			<b>1.752.000.000</b>

(\*): Kiểm soát viên không chuyên trách

**3. Chi trả tiền lương, thù lao**

Hội đồng quản trị có trách nhiệm:



- a) Xây dựng quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng để thực hiện trả lương, thù lao, trả thưởng cho các thành viên HĐQT, BKS và những người quản lý khác;
- b) Quyết định mức lương, thù lao cụ thể hàng tháng nhưng tối đa không vượt tổng mức tiền lương, thù lao trên.
- c) Xác định mức lương, thù lao của những Người quản lý khác của Công ty (*Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng*) trên cơ sở mức lương, thù lao của HĐQT và BKS, bảo đảm cân đối hợp lý và phù hợp với quy định của pháp luật.

### **Nội dung 8**

Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét, kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2017 (*Tờ trình kèm theo*)

Ban Kiểm soát đề xuất danh sách tổ chức kiểm toán độc lập sau đây (03 đơn vị) và đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách này để kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2017:

1. Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt.  
Địa chỉ: 29 Hoàng Sa, Phường ĐaKao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
2. Công ty TNHH PriceWaterhouseCoopers Việt Nam (PwC)  
Địa chỉ: 29 Đường Lê Duẩn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt  
Địa chỉ: 33 Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, TP Hồ Chí Minh

### **Nội dung 9.**

Thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên BKS (*Tờ trình kèm theo*)

Do bà Nguyễn Thanh Tuyên, thành viên BKS, có đơn xin từ chức vì lý do cá nhân nên Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Miễn nhiệm bà Nguyễn Thanh Tuyên, thành viên BKS.
2. Bầu bổ sung 01 thành viên BKS để số lượng theo quy định của pháp luật.

### **Nội dung 10.**

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

1. Lý do sửa đổi:

Nhằm tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, để phù hợp với thực tiễn quản trị và điều hành, tạo điều kiện phát triển kinh doanh, Hội đồng quản trị đã tổ chức rà soát Điều lệ và dự thảo sửa đổi, bổ sung một số Điều, Khoản. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty sau đây.

2. Nội dung sửa đổi: (*Tờ trình đính kèm*)
3. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ Công ty theo các nội dung đề xuất đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động triển khai cụ thể các nội dung đã được thông qua./.

**BẢNG TỔNG HỢP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

*(Kèm theo Tờ trình số 01/Tr-HDQT ngày 28/4/2017 của Hội đồng quản trị)*

Điều, khoản	Nội dung tại Điều lệ hiện hành	Dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
<b>Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG</b>			
<b>Điều 4</b>	1. Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn có hai (02) người đại diện theo pháp luật:	1. Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn có một (01) người đại diện theo pháp luật.	
Sửa đổi	a) Người đại diện theo pháp luật thứ nhất: Ông Phạm Văn Sơn Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị Sinh ngày: 01/10/1958 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Chứng minh nhân dân số: 22748803 Ngày cấp: 17/10/2002 Nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh	Tổng giám đốc Công ty là đại diện theo pháp luật của Công ty. Ông Đào Anh Tuấn Chức danh: Tổng giám đốc. Sinh ngày: 30/9/1972 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Chứng minh nhân dân số: 022832999 Ngày cấp: 14/4/2010 Nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh	
Khoản 1	Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty, thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án khi thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 35 của Điều lệ này.	Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án khi thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 38 của Điều lệ này.	
	b) Người đại diện theo pháp luật thứ hai: Ông Đào Anh Tuấn Chức danh: Tổng giám đốc. Sinh ngày: 30/9/1972 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam		

	<p>Chứng minh nhân dân số: 022832999          Ngày cấp: 14/4/2010 Nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án khi thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 38 của Điều lệ này.</p>		
<p><b>Điều 5</b>          Sửa đổi          Khoản 2</p>	<p>2. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:</p> <p>a) Ngành, nghề kinh doanh chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận tải hành khách đường sắt;</li> <li>- Vận tải hàng hóa đường sắt;</li> <li>- Sản xuất đầu máy xe lửa, xe điện và toa xe;</li> <li>- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải;</li> </ul> <p>b) Ngành, nghề kinh doanh có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận tải hành khách đường bộ;</li> <li>- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;</li> <li>- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;</li> <li>- Bốc xếp hàng hóa;</li> <li>- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ.</li> </ul> <p>b) Ngành, nghề kinh doanh khác mà pháp luật không cấm và Công ty có điều kiện, khả năng thực hiện.</p>	<p>(Phụ lục đính kèm)</p>	<p>Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đăng ký thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan đăng ký kinh doanh địa phương.</p>
<p><b>Chương III. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT</b>  <b>MỤC I. CƠ ĐỐC VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b></p>			

Điều 20	Quyền và nhiệm vụ của đại hội đồng cổ đông		Theo Khoản 25 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2014, Tổ chức lại doanh nghiệp là việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp. Vì vậy, sẽ trùng với Điểm m Khoản 2 Điều này
Khoản 2 Điểm 1	1) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty (nếu có);	Hủy bỏ Điểm này.	
<b>MỤC III. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH CÔNG TY</b>			
Điều 38	Tổng giám đốc		
Khoản 4 Sửa đổi, bổ sung Điểm h	h) Ký kết các hợp đồng nhân danh Công ty trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;	h) Ký kết các hợp đồng nhân danh Công ty. Đối với các hợp đồng thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị Công ty, Tổng giám đốc Công ty ký kết hợp đồng sau khi có quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.	Để phù hợp với các yêu cầu quản trị, điều hành của Công ty

**Ghi chú:**

Trong trường hợp các điều khoản bổ sung được ĐHCĐ thông qua, bản Điều lệ Công ty (sửa đổi, bổ sung) sẽ được đánh số thứ tự điều, khoản lại cho đúng mà không làm thay đổi nội dung đã được thông qua.

**Phụ lục**  
**Ngành, nghề kinh doanh sau khi thay đổi**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Vận tải hành khách đường sắt	4911 (chính)
2	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
3	Vận tải bằng xe buýt	4920
4	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
5	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
6	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
7	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
9	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
10	Bốc xếp hàng hóa	5224
11	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
12	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
13	Khai thác và thu gom than bùn	0892
14	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
15	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
16	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
17	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
18	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
19	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
20	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
21	Sản xuất đầu máy xe lửa, xe điện và toa xe	3020
22	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
23	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
24	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
25	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
26	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
27	Bán buôn gạo	4631
28	Bán buôn thực phẩm	4632
29	Bán buôn đồ uống	4633
30	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
31	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

STT	Tên ngành	Mã ngành
32	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
33	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
34	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
35	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
36	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lã lưu động hoặc tại chợ	4781
37	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
38	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
39	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
40	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
41	Dịch vụ ăn uống khác	5629
42	Hoạt động viễn thông khác	6190
43	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622
44	Quảng cáo	7310
45	Cho thuê xe có động cơ	7710
46	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
47	Đại lý du lịch	7911
48	Điều hành tua du lịch	7912
49	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
50	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
51	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
52	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
53	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN**

**V/v Kiểm phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát  
Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn**

Hôm nay, vào lúc 11 giờ ngày 28 tháng 4 năm 2017, tại Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn tiến hành bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn, kết quả kiểm phiếu như sau:

**I. Thành phần tham gia kiểm phiếu và giám sát, chứng kiến kiểm phiếu:**

**Ban Kiểm Phiếu**

1. Ông Đoàn Văn Lập Dân : GD CNVTĐS Sóng Thần- Trưởng ban
2. Ông Đặng Thông Thái : CV P. KD&CSKH - Ủy viên
3. Ông Nguyễn Anh Tuấn : CV P. KD&CSKH - Ủy viên
4. Ông Nguyễn Linh Phương : CV P. TCKT - Ủy viên
5. Ông Vũ Công Bách : CV P. AT-BVANQP - Ủy viên
6. Ông Nguyễn Anh Tú : CV P. KH-ĐT - Ủy viên

**Giám sát kiểm phiếu**

1. Bà Nguyễn Kim Hoa : Ban Kiểm soát nội bộ TCT ĐSVN
2. Ông Phạm Trung Thủy : Phó Trưởng Phòng TCHC Công ty
3. Ông Nguyễn Văn Ấn : Cổ đông

**II. Nội dung**

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2020

**III. Danh sách đề cử thành viên Ban Kiểm soát:**

1. Ông: Vũ Đức Tâm
2. Bà: Bùi Thị Hải Yến

**VI. Kết quả kiểm phiếu**

Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu trên cơ sở số phiếu bầu cử thu về, kết quả kiểm phiếu như sau:

**1. Tổng số phiếu bầu cử phát ra:** 52 phiếu, đại diện cho 49.063.045 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 97,52 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

**2. Tổng số phiếu bầu cử thu về:** 46 phiếu, đại diện cho 49.010.345 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,89% số cổ phần biểu quyết phát ra.

- Số phiếu bầu cử hợp lệ thu về: 46 phiếu, đại diện cho 49.010.345 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,97% tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

- Số phiếu bầu cử không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0 tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

### 3. Kết quả:

Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ
1. Vũ Đức Tâm	6.857.793	13,99%
2. Bùi Thị Hải Yến	42.152.552	86,01%

- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua, các ông/bà sau đây trúng cử vào Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn nhiệm kỳ 2016 - 2020:

#### 1. Bà: Bùi Thị Hải Yến

Biên bản được lập hồi 11h20 và thông qua trước toàn thể thành viên Ban Kiểm phiếu, giám sát và chứng kiến kiểm phiếu.

Biên bản được lập thành (03) bản chính, được các thành viên thống nhất ký tên.

### CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Trưởng ban:



Ủy viên:



Ủy viên:



Ủy viên:



Ủy viên:

-

Ủy viên:



### GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

Ủy viên:

Nguyễn Kim Hoa



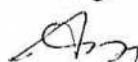
Ủy viên:

Phạm Trung Thủy



Ủy viên:

Nguyễn Văn Ân





# ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

## BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Hôm nay, vào lúc 11 giờ ngày 28 tháng 4 năm 2017, tại Sài Gòn, Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn tiến hành biểu quyết một số nội dung trong chương trình Đại hội, kết quả kiểm phiếu như sau:

### Thành phần tham gia kiểm phiếu và giám sát, chứng kiến kiểm phiếu:

#### Ban Kiểm Phiếu

1. Ông Đoàn Văn Lập Dân : GĐ CNVTĐS Sóng Thần- Trưởng ban
2. Ông Đặng Thông Thái : CV P. KD&CSKH - Ủy viên
3. Ông Nguyễn Anh Tuấn : CV P. KD&CSKH - Ủy viên
4. Ông Nguyễn Linh Phương : CV P. TCKT - Ủy viên
5. Ông Vũ Công Bách : CV P. AT-BVANQP - Ủy viên
6. Ông Nguyễn Anh Tú : CV P. KH-ĐT - Ủy viên

#### Giám sát kiểm phiếu

1. Bà Nguyễn Kim Hoa : Ban Kiểm soát nội bộ TCT ĐSVN
2. Ông Phạm Trung Thùy : Phó Trưởng Phòng TCHC Công ty
3. Ông Nguyễn Văn Ân : Cổ đông

### I. Nội dung

Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết thông qua một số nội dung trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn.

### II. Kết quả kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu trên cơ sở số phiếu biểu quyết lấy ý kiến thu về tính đến 11 h 00 ngày 28 tháng 4 năm 2017, kết quả kiểm phiếu như sau:

1. **Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến:** 52 phiếu, đại diện cho **49.063.045** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **97,52%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.
2. **Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về:** 48 phiếu, đại diện cho **49.016.445** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,91%** số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty.

### 3. Kết quả biểu quyết theo các nội dung lấy ý kiến cổ đông

#### 3.1 Thông qua Báo cáo hoạt động của hội đồng Quản trị:

Kết quả:

- Tán thành: **49.011.945** cổ phần chiếm **99,90%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.



- Không tán thành: **0** cổ phần chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không có ý kiến: **4.500** cổ phần chiếm **0.01%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
- 3.2** Thông qua Báo cáo hoạt động của ban Kiểm soát:
- Kết quả:
- Tán thành: **49.011.945** cổ phần chiếm **99,90%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không tán thành: **0** cổ phần chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không có ý kiến: **4.500** cổ phần chiếm **0.01%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
- 3.3** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán:
- Kết quả:
- Tán thành: **49.011.945** cổ phần chiếm **99,90%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không tán thành: **0** cổ phần chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không có ý kiến: **4.500** cổ phần chiếm **0.01%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
- 3.4** Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình thực hiện đầu tư năm 2016, kế hoạch năm 2017:
- Kết quả:
- Tán thành: **49.011.945** cổ phần chiếm **99,90%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không tán thành: **0** cổ phần chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không có ý kiến: **4.500** cổ phần chiếm **0.01%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
- 3.5** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017:
- Kết quả:
- Tán thành: **49.011.945** cổ phần chiếm **99,90%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không tán thành: **0** cổ phần chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không có ý kiến: **4.500** cổ phần chiếm **0.01%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
- 3.6** Thông qua việc kế thừa quyền và nghĩa vụ từ Công ty TNHH MTV VTĐS Sài Gòn:
- Kết quả:
- Tán thành: **49.011.945** cổ phần chiếm **99,90%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

- Không tán thành: **0** cổ phần chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không có ý kiến: **4.500** cổ phần chiếm **0.01%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
- 3.7** Thông qua tiền lương, thù lao hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 và kế hoạch năm 2017:
- Kết quả:
- Tán thành: **49.005.245** cổ phần chiếm **99,882%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không tán thành: **0** cổ phần chiếm **0%** số tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không có ý kiến: **11.200** cổ phần chiếm **0.023%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
- 3.8** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét, kiểm toán các BCTC năm 2017:
- Kết quả:
- Tán thành: **49.011.945** cổ phần chiếm **99,90%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không tán thành: **0** cổ phần chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không có ý kiến: **4.500** cổ phần chiếm **0.01%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
- 3.9** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên ban kiểm soát và bầu bổ sung thành viên ban kiểm soát:
- Kết quả:
- Tán thành: **49.016.445** cổ phần chiếm **99,91%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không tán thành: **0** cổ phần chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không có ý kiến: **0** cổ phần chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
- 3.10** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty:
- Kết quả:
- Tán thành: **49.014.945** cổ phần chiếm **99,90%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không tán thành: **0** cổ phần chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.
  - Không có ý kiến: **0** cổ phần chiếm **0%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

#### **IV. Các quyết định đã được thông qua**

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của hội đồng Quản trị.
2. Thông qua Báo cáo hoạt động của ban Kiểm soát.
3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán.
4. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình thực hiện đầu tư năm 2016, kế hoạch năm 2017.
5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017.
6. Thông qua việc kế thừa quyền và nghĩa vụ từ Công ty TNHH MTV VTĐS Sài Gòn.
7. Thông qua Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS 2016 và Kế hoạch năm 2017.
8. Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét, kiểm toán các BCTC năm 2017.
9. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên BKS.
10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Biên bản được lập và thông qua trước toàn thể thành viên Ban kiểm phiếu, giám sát và chứng kiến kiểm phiếu.

Biên bản được lập thành ba (03) bản chính, được các thành viên thống nhất ký tên.

### CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN

#### BAN KIỂM PHIẾU

Trưởng ban:



Ủy viên:



Ủy viên:



Ủy viên:



Ủy viên:

-

Ủy viên:



#### GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

Ủy viên:

Nguyễn Kim Hoa



Ủy viên:

Phạm Trung Thủy



Ủy viên:

Nguyễn Văn Ân -

